| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 57/2023/HNGĐ-ST
Ngày 05-7-2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phan Thị Phương;

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Văn Vân;

2. Ông Lê Văn Lài.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đàm Nguyên Phượng - Là Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Minh Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023, về: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Võ Thị Kim T; sinh năm 1999. Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Nhựt Q, sinh năm 1996. Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 07/02/2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Thị Kim T trình bày*:

Chị và anh Nguyễn Nhựt Q chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2015, nhưng đến năm 2017 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân: Do bất đồng ý kiến, không đồng chung quan điểm, anh Q thường xuyên uống rượu và không quan tâm, chăm sóc cho vợ con, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi nhau làm cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị và anh Q đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Nay chị nhận thấy tình cảm

vợ chồng không còn, không thể tiếp tục sống chung nên yêu cầu được ly hôn anh Q.

*Về nuôi con chung*: Vợ chồng chị có 01 con chung là Nguyễn Trúc L sinh ngày 27/10/2016. Từ khi ly thân, con chung sống với chị. Nay chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

*Về chia tài sản chung*: Chị và anh Q không có tài sản chung, cũng không nợ tiền ai nên không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn, anh Nguyễn Nhựt Q đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt nên không có lời trình bày:*

*Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Châu Thành phát biểu*:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, xử cho chị T được ly hôn anh Q, giao con chung là cháu Nguyễn Trúc L sinh ngày 27/10/2016 cho chị T trực tiếp nuôi. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu. Đồng thời buộc chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Võ Thị Kim T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đối với anh Nguyễn Nhựt Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Võ Thị Kim T và anh Nguyễn Nhựt Q sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2015, nhưng đến năm 2017 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P (giấy chứng nhận kết hôn số 30/2017), nên hôn nhân của chị T và anh Q là hôn nhân hợp pháp kể từ năm 2017. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017, tính đến nay đã 06 năm. Chị T cho rằng từ khi ly thân, chị và anh Q không còn quan tâm đến nhau và mỗi người đều có cuộc sống riêng, nên yêu cầu được ly hôn. Về phía anh Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt là thể hiện thái độ thờ ơ, bỏ mặc. Như vậy có căn cứ xác định, chị T và anh Q đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh Q.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị T và anh Q có 01 con chung tên Nguyễn Trúc L sinh ngày 27/10/2016. Từ khi sống ly thân, con chung sống với chị T. Chị T cũng có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng. Xét thấy yêu cầu của chị T là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[2.3] Về chia tài sản chung: Chị T và anh Q không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Võ Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Kim T về việc ly hôn. Chị Võ Thị Kim T được ly hôn anh Nguyễn Nhựt Q.

2. Về nuôi con chung:

Chị Võ Thị Kim T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Trúc L sinh ngày 27/10/2016.

Vì quyền lợi của con chung, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Người trực tiếp nuôi con được quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cấp dưỡng nuôi con.

Chị Võ Thị Kim T cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Nhựt Q trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Võ Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0018191 ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Phương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Văn Lộc** **Nguyễn Thị Kim Linh** **Phan Thị Phương**